

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về công tác xây dựng, bổ sung và rà soát ngân hàng câu hỏi thi của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 799/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1192/QĐ-ĐHTN ngày 7 tháng 6 năm 2018 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành các Quy trình đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo tại Đại học Thái nguyên;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về công tác xây dựng, bổ sung và rà soát ngân hàng câu hỏi thi của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các đơn vị có liên quan, toàn thể giảng viên trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/hiện);
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Vũ Đức Thái

QUY ĐỊNH

Về công tác xây dựng, bổ sung và rà soát ngân hàng câu hỏi thi của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông
(Kèm theo Quyết định số: 580/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định cụ thể việc xây dựng, bổ sung và rà soát ngân hàng câu hỏi thi đối với các học phần trong chương trình đào tạo của tất cả hệ đào tạo thuộc Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông.

Văn bản này áp dụng đối với tất cả giảng viên, các Khoa và các đơn vị liên quan thuộc trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Mục đích của việc xây dựng, bổ sung và rà soát ngân hàng câu hỏi thi

1. Đảm bảo được việc dạy và học bao quát được toàn bộ nội dung của đề cương chi tiết học phần. Góp phần đổi mới phương pháp dạy - học và kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Chủ động trong việc tổ hợp, sao in đề thi, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức thi và quản lý đề thi của nhà trường.

3. Thống nhất cách thức xây dựng, bổ sung, rà soát và quản lý ngân hàng câu hỏi thi, đảm bảo tính chính xác, an toàn và bảo mật.

4. Đảm bảo tính khách quan, công bằng, chính xác trong việc đánh giá kết quả học tập của người học.

Điều 3. Yêu cầu đối với việc xây dựng, bổ sung và rà soát ngân hàng câu hỏi thi

1. Ngân hàng câu hỏi thi phải mang tính bao quát toàn bộ đề cương của học phần và đảm bảo tính chính xác, khoa học.

2. Ngân hàng câu hỏi thi phải đánh giá được mức độ đạt mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần.

3. Ngân hàng câu hỏi thi phải đảm bảo đầy đủ các nội dung gồm: các câu hỏi, đáp án chi tiết và thang điểm rõ ràng, chính xác cho từng câu.

4. Nội dung của câu hỏi thi không được sai sót về mặt từ ngữ, chính tả, thống nhất các ký hiệu và thuật ngữ.

5. Các học phần đã giảng dạy qua ít nhất 1 lần đủ điều kiện đăng ký xây dựng ngân hàng câu hỏi thi.

6. Số lượng câu hỏi phải đảm bảo theo Điều 4 của Quy định này.

7. Hằng năm, các Khoa thực hiện rà soát, điều chỉnh ngân hàng câu hỏi thi (nếu cần). Việc thực hiện điều chỉnh rà soát ngân hàng câu hỏi thi thực hiện theo Điều 7 của Quy định này.

Điều 4. Quy định về số lượng ngân hàng câu hỏi thi

1. Đối với hệ đại học chính quy

a) Hình thức thi tự luận: Số lượng ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo từ 30 đến 60 câu/tín chỉ; Với mỗi loại câu hỏi trong bảng cấu trúc đề thi đảm bảo tối thiểu số câu = $(\text{Số tín chỉ} * 30 \text{ câu}) / \text{Tổng số câu trong một đề thi}$;

b) Hình thức thi vấn đáp: Số lượng ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo từ 40 đến 60 câu/tín chỉ hoặc $(40 \rightarrow 60 \text{ chủ đề}) / \text{tín chỉ}$. Với mỗi loại câu hỏi trong bảng cấu trúc đề thi đảm bảo tối thiểu số câu = $(\text{Số tín chỉ} * 40 \text{ câu}) / \text{Tổng số câu trong một đề thi}$. Đề thi phải có một câu hỏi thêm (câu hỏi mở rộng), nội dung câu hỏi thêm chiếm tối đa 20% tổng số điểm thi;

c) Hình thức thi trắc nghiệm: Số lượng ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo từ 100 đến 150 câu/tín chỉ;

d) Đối với các học phần giảng dạy cho các ngành trong 3 năm liên tục tuyển sinh mỗi năm có tổng số sinh viên ≤ 30 . Đối với các Hình thức tự luận, vấn đáp số lượng câu hỏi tối thiểu và tối đa bằng 1/2 số lượng quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 1 Điều này.

2. Đối với hệ cao học:





a) Hình thức thi tự luận, vấn đáp: Số lượng ngân hàng câu hỏi đảm bảo từ 15 đến 20 câu/tín chỉ.










b) Hình thức thi trắc nghiệm: Số lượng ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo từ 100 đến 150 câu/tín chỉ;





3. Các trường hợp đặc biệt khác, Khoa đề xuất với Phòng KT&ĐBCLGD để trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Điều 5. Quy trình thực hiện xây dựng và bổ sung ngân hàng câu hỏi thi.

1. Quy trình thực hiện xây dựng và bổ sung ngân hàng câu hỏi thi được thực hiện theo năm tài chính, tùy tình hình thực tế triển khai của từng năm thời gian thực hiện có thể điều chỉnh lại cho phù hợp (nếu cần), quy trình cụ thể như sau:

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Thông tin vào	Thông tin ra	Văn bản/ Mẫu liên quan	Ghi chú
1	Hàng năm, Khoa lập kế hoạch xây dựng và bổ sung ngân hàng câu hỏi thi cấp khoa.	Tháng 01	Các Khoa	Danh sách các môn học trong CTĐT; Điều kiện xây dựng NHCH đối với môn học.	KH xây dựng NHCH cấp Khoa	 MAU [1.1] KH xây dựng NHCH cap Khoa	
2	Khoa nộp kế hoạch xây dựng và bổ sung ngân hàng câu hỏi cấp khoa cho Phòng KT&ĐBCLGD.	Tháng 01	Các Khoa	KH xây dựng NHCH cấp Khoa	KH xây dựng NHCH cấp Khoa	 MAU [1.1] KH xây dựng NHCH cap Khoa	
3	Phòng KT&ĐBCLGD tổng hợp kế hoạch xây dựng NHCH từ khoa, xem xét tham mưu đề xuất kế hoạch tổng thể.	Tháng 01	Phòng KT&ĐBCLGD	KH xây dựng NHCH của các Khoa	Bảng tổng hợp KH xây dựng NHCH cấp Khoa		
4	Trường tổ chức họp thảo luận và thống nhất kế hoạch xây dựng, bổ sung ngân hàng câu hỏi thi cấp Trường.	Tháng 02	Ban Giám hiệu; Phòng KT&ĐBCLGD Các đơn vị có liên quan.	Bảng tổng hợp KH xây dựng NHCH cấp Khoa	Bảng tổng hợp KH xây dựng NHCH cấp Trường	 MAU [1.2] KH XD NHCH Truong.doc	
5	Phòng KT&ĐBCLGD hoàn thiện kế hoạch báo cáo BGH phê duyệt triển khai.	Tháng 02	Phòng KT&ĐBCLGD	Hợp đồng xây dựng NHCH	Tờ trình kinh phí xây dựng NHCH	 MAU [1.9] Du tru kinh phi cua don vi.doc	

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Thông tin vào	Thông tin ra	Văn bản/Mẫu liên quan	Ghi chú
6	Trường ký Hợp đồng xây dựng ngân hàng câu hỏi thi với các Khoa.	Tháng 02	Ban Giám hiệu; Phòng KT&ĐBCLGD Các Khoa	KH xây dựng NHCH cấp Trường.	Hợp đồng xây dựng NHCH	 MAU [1.3] HD XD NHCH Trương voi Kho	
7	Các Khoa tổ chức thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi thi theo kế hoạch.	Tháng 3- tháng 9	Các Khoa			 MAU [1.4] Huong dan XD NHCH tu luan.  MAU [1.5] Huong dan XD NHCH TN.doc  MAU [1.6] Bang ma tran kien thuc.docx  MAU [1.7] Bang ma tran trong so.doc  MAU [1.8] Bang cau truc ngan hang cau h	
8	Tổ chức nghiệm thu cấp khoa	Tháng 10		NHCH chưa nghiệm thu	- HS nghiệm thu cấp Khoa; - NHCH đã nghiệm thu cấp Khoa	 MAU [1.10] Bien ban nghiệm thu cap Khoa.  MAU [1.10.1] Bien ban Phan bien NHD c	
9	Tổng hợp các ngân hàng câu hỏi thi đã nghiệm thu của khoa	Tháng 10	Các Khoa	HS nghiệm thu cấp Khoa của từng môn	HS tổng hợp toàn bộ ngân hàng đề cấp Khoa	 MAU [1.11] Tong hop KQ nghiệm thu NI	

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Thông tin vào	Thông tin ra	Văn bản/ Mẫu liên quan	Ghi chú
10	Khoa bàn giao sản phẩm, hồ sơ nghiệm thu cho Phòng KT&ĐBCLGD	Tháng 11	Các Khoa				
11	Phòng KT&ĐBCLGD trình BGH ra quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu cấp Trường	Tháng 11	Phòng KT&ĐBCLGD		Hội đồng nghiệm thu cấp Trường	 MAU [1.13]_QĐ thanh lap HD NT Truc	
12	Tổ chức nghiệm thu cấp Trường	Tháng 11	Hội đồng nghiệm thu cấp trường	HS nghiệm thu chuyên môn cấp Khoa	HS nghiệm thu cấp Trường	 MAU [1.14]_Bien ban nghiem thu Truong.doc  MAU [1.15]_QĐ su dung NHCH XD moi.doc	
13	Hoàn thành các thủ tục để thanh, quyết toán đối với các ngân hàng câu hỏi thi được nghiệm thu đạt yêu cầu.	Tháng 12	Phòng KT&ĐBCLGD			 MAU [1.16]_Bien ban thanh ly Hop dong.doc	

2. Sử dụng các mẫu biểu:

a) Đối với hình thức thi trắc nghiệm: Sử dụng mẫu biểu [1.5]; [1.6]; [1.7], [1.10], [1.10.1];

b) Đối với hình thức thi tự luận, vấn đáp, vẽ: Sử dụng mẫu biểu [1.4; [1.8, [1.10, [1.10.1].

3. Khoa nộp hồ sơ nghiệm thu cấp khoa cho Phòng KT&ĐBCLGD bao gồm:

a) Đối với ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm: Bao gồm các mẫu biểu [1.6], [1.7], [1.10], [1.10.1]



b) Đối với ngân hàng câu hỏi thi tự luận, vấn đáp, vẽ: Bao gồm các mẫu biểu [1.8], [1.10], [1.10.1]

c) Kết quả tổng hợp của toàn đơn vị: Bao gồm các mẫu biểu [1.11], [1.12]

4. Khoa bàn giao sản phẩm (01 đĩa CD lưu file ngân hàng câu hỏi thi, file ma trận trọng số; file ma trận kiến thức hoặc file cấu trúc đề thi) cho phòng KT&ĐBCLGD. Yêu cầu mặt nhãn đĩa CD ghi tên ngân hàng câu hỏi thi, Khoa, ngày giao đĩa CD, chữ ký người giao và ghi bằng bút chống xoá. Đối với giảng viên không có ổ ghi đĩa CD, Phòng KT&ĐBCLGD sẽ hỗ trợ ghi đĩa cho giảng viên.

Điều 6. Quy trình thực hiện rà soát và điều chỉnh ngân hàng câu hỏi thi

1. Quy trình thực hiện rà soát và điều chỉnh ngân hàng câu hỏi thi được thực hiện theo năm học, cụ thể như sau:

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Thông tin vào	Thông tin ra	Văn bản/Mẫu liên quan	Ghi chú
1	Khoa nộp kế hoạch rà soát ngân hàng câu hỏi thi cho Phòng KT&ĐBCLGD	02 Tuần đầu tiên của năm học	Các Khoa			 MAU [1.17]_KH ra soát NHCH Khoa.doc	
2	Khoa thực hiện rà soát NHCH và nộp lại Phòng KT&ĐBCLGD theo kế hoạch	Theo kế hoạch	Các Khoa		NHCH sau khi đã rà soát và nghiệm thu	 MAU [1.18]_ Biên bản nghiệm thu NHCH	
3	Khoa nộp NHCH về Phòng KT&ĐBCLGD	Trước khi kết thúc kỳ học 30 ngày.	Các Khoa		NHCH sau khi đã rà soát và nghiệm thu		

2. Số lượng câu hỏi ngân hàng câu hỏi thi sau khi được rà soát luôn đảm bảo bằng câu hỏi trước khi thực hiện rà soát.

3. Đối với mỗi ngân hàng câu hỏi thi sau khi được rà soát, Khoa bàn giao cho Phòng KT&ĐBCLGD gồm:

a) Biên bản nghiệm thu mẫu [1.18]

b) 01 đĩa CD lưu file ngân hàng câu hỏi thi, file ma trận trọng số; file ma trận kiến thức hoặc file cấu trúc đề thi. Yêu cầu mặt nhãn đĩa CD ghi tên ngân hàng câu hỏi thi, Khoa, ngày giao đĩa CD, chữ ký người giao và ghi bằng bút chống xoá. Đối với giảng viên không có ổ ghi đĩa CD, Phòng KT&ĐBCLGD sẽ hỗ trợ ghi đĩa cho giảng viên.

4. Nhà trường không thực hiện chi trả kinh phí cho các hoạt động thực hiện rà soát, cập nhật và điều chỉnh ngân hàng câu hỏi thi.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Quy định về xây dựng, bổ sung và rà soát ngân hàng câu hỏi thi trong phạm vi toàn trường.

b) Có nhiệm vụ đề xuất, tham mưu cho lãnh đạo nhà trường về các nội dung liên quan đến công tác xây dựng, bổ sung, rà soát ngân hàng câu hỏi thi.

c) Có trách nhiệm quản lý, bảo mật và thực hiện khai thác sử dụng ngân hàng câu hỏi thi theo đúng quy định.

2. Các Khoa:

a) Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng ngân hàng câu hỏi thi.

c) Tổ chức các hoạt động nghiệm thu cấp Khoa đối với các ngân hàng câu hỏi thi.

3. Hội đồng nghiệm thu cấp Khoa, Hội đồng nghiệm thu cấp Trường có nhiệm vụ thẩm định, nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi.

4. Giảng viên:

a) Chịu trách nhiệm xây dựng, bổ sung, rà soát ngân hàng câu hỏi thi.

b) Có trách nhiệm bảo mật ngân hàng câu hỏi thi.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị đề xuất, phản ánh về Phòng KT&ĐBCLGD để tổng hợp và trình Ban lãnh đạo nhà trường xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.